

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI PHONG PHÚ QUÝ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI PHONG PHÚ QUÝ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHONG PHU QUY TRADING AND IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PHONG PHU QUY CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108378904

3. Ngày thành lập: 26/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Đội 1, Thôn Thọ Đa, Xã Kim Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0901790468/ 0902069494

Fax:

Email: oceano.ppq@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn văn phòng phẩm	4649
3.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn vật liệu xây dựng: gạch xây, gạch ốp lát, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít dụng cụ cầm tay khác	4663(Chính)

5.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định (Điều 4 nghị định 86/2014/NĐ-CP) - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi (điều 6 nghị định 86/2014/NĐ-CP) - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng (điều 7 nghị định 86/2014/NĐ-CP) Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (điều 8 nghị định 86/2014/NĐ-CP)	4932
6.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn	5510
7.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
8.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
9.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế nội – ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện – cơ điện công trình - Thiết kế cấp – thoát nước - Thiết kế thông gió- cấp thoát nhiệt - Thiết kế mạng thông tin – liên lạc trong công trình xây dựng - Thiết kế phòng cháy – chữa cháy - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ - Khảo sát địa hình - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình (Điều 46, 48, 49 – NĐ 59/2015/NĐ-CP) - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (Điều 152 – Luật Xây dựng năm 2014); - Lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất (Điều 4 – Luật Đấu thầu năm 2013) - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng (Điều 69 nghị định 59/2015/NĐ-CP)	7110
10.	Cho thuê xe có động cơ (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	7710
11.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
12.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129

13.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
14.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
15.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
16.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
17.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
18.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: + Các đường ống với khoảng cách dài, mạng lưới truyền năng lượng và viễn thông, + Các đường ống với khoảng cách dài, mạng lưới truyền năng lượng và viễn thông ở thành phố; các công trình phụ thuộc của thành phố. - Xây dựng đường ống và hệ thống nước như : + Hệ thống tưới tiêu (kênh), + Các bể chứa. - Xây dựng các công trình cửa: + Hệ thống nước thải, bao gồm cả sửa chữa, + Nhà máy xử lý nước thải, + Các trạm bơm, + Nhà máy năng lượng,	4220
19.	Phá dỡ	4311
20.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
21.	Xây dựng nhà các loại	4100
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

24.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. + Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
25.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
27.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
28.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng miếng, sung, đạn, tem và tiền kim khí) Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
30.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	6820
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
32.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa; - Xây dựng đường hầm ; - Xây dựng các công trình thể thao ngoài trời.	4290
34.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

35.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
39.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
40.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
41.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

6. Vốn điều lệ: 8.668.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐOÀN THỊ LUYA	Công ty xây dựng số 6, Xã Kim Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.600.400.000	30,000	012493205	
2	ĐẶNG XUÂN QUÝ	Thôn La Thiện, Xã Tản Hồng, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	6.067.600.000	70,000	111608113	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG XUÂN QUÝ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/08/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111608113

Ngày cấp: 19/12/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tây

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn La Thiện, Xã Tản Hồng, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Đội 2, thôn Thọ Đa, Xã Kim Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội